

Số: /BC-UBND

Sơn Tịnh, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 25/5/2021
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả
công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp

Thực hiện Công văn số 1774-CV/HU ngày 19/4/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy, Công văn số 598/SNV-XDCQ ngày 17/4/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp (Chỉ thị số 08), UBND huyện báo cáo kết quả như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 03 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 08

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Hiện nay, huyện Sơn Tịnh có 11 xã, tình hình phát triển kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn; thời gian qua, một số dự án lớn được triển khai trên địa bàn huyện như Dự án Đường Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, Khu Công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi, Trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh mới... Vì vậy, công tác dân vận là một trong những công tác đóng vai trò rất quan trọng, đặc biệt là trong vận động nhân dân phát triển kinh tế, chấp hành các quy định của Nhà nước trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tái định cư để thực hiện các dự án, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

UBND huyện kịp thời triển khai nhiều biện pháp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ và hàng năm đã đề ra; thực hiện các dự án trọng điểm; xây dựng nông thôn mới, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện được giữ vững, kinh tế tiếp tục phát triển; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước nâng lên, khối đại đoàn kết dân tộc ngày càng được tăng cường, củng cố; tình hình tín ngưỡng, tôn giáo ổn định, không xuất hiện những điểm nóng phức tạp về an ninh trật tự.

Phong trào thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, tham gia xây dựng nông thôn mới, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” được triển khai sâu rộng, đạt được nhiều kết quả.

II. KẾT QUẢ 3 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 08

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện

1.1. Công tác quán triệt, triển khai Chỉ thị 08 gắn với các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận

UBND huyện kịp thời ban hành Công văn số 1180/UBND-NC ngày 09/7/2021 về việc nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp (nhằm triển khai thực hiện Công văn số 3053/UBND-NC ngày 30/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh, Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp).

Thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện: Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI); Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Quyết định số 584-QĐ/HU ngày 02/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Qua đó, nâng cao nhận thức của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về vai trò và tầm quan trọng của công tác dân vận chính quyền.

1.2. Việc xây dựng, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo để triển khai thực hiện Chỉ thị số 08

UBND huyện xây dựng, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận trong cơ quan Nhà nước các cấp:

- Công văn số 1779/UBND ngày 17/9/2021 triển khai chấm điểm công tác dân vận chính quyền;
- Kế hoạch số 449/KH-UBND ngày 18/3/2022 thực hiện quy chế dân chủ và công tác dân vận chính quyền năm 2022;
- Chương trình số 08-CTr/BDVHU-UBND ngày 06/4/2022 Chương trình phối hợp giữa UBND huyện và Ban Dân vận Huyện ủy giai đoạn 2022 - 2026;
- Công văn số 1847/UBND-NC ngày 07/10/2022 đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”;
- Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 13/3/2023 thực hiện quy chế dân chủ và công tác dân vận chính quyền năm 2023;
- Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 08/6/2023 thực hiện Đề án 13 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác dân vận góp phần phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh giai đoạn 2022 - 2026.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 08

Hằng năm, ban hành kế hoạch và tiến hành kiểm tra, giám sát đối với các cơ quan, đơn vị thuộc huyện trong thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận¹.

¹ Năm 2021: UBND xã Tịnh Trà, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; Năm 2022: UBND xã Tịnh Phong, Trường THCS Nguyễn Chánh; Năm 2023: UBND xã Tịnh Thọ, Trường THCS xã Tịnh Phong.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận gắn với nhiệm vụ chuyên môn

Nhằm thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng, Nhà nước; tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của các cấp chính quyền, cán bộ, công chức về công tác dân vận, UBND huyện quán triệt, quan tâm tuyên truyền, vận động, thực hiện đạo đức công vụ, gương mẫu của cán bộ, công chức.

Tổ chức đối thoại với Nhân dân, công khai lấy ý kiến của Nhân dân trước khi quyết định những vấn đề có liên quan đến đời sống của nhân dân. Thường xuyên thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, xây dựng nội quy, quy chế làm việc của UBND huyện, duy trì chế độ họp trực báo hàng tuần, hàng tháng. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Tăng cường trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, công chức trong công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp trong Nhân dân, nhất là những vụ việc có liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng... Từng bước đổi mới công tác tiếp dân, đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi sách nhiễu, gây phiền hà đến Nhân dân, xâm phạm lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của Nhân dân. Thường xuyên tổ chức lấy ý kiến của các tầng lớp Nhân dân về việc xây dựng chính sách, pháp luật theo chỉ đạo của cấp trên và các vấn đề liên quan đến việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương.

Công khai để Nhân dân biết đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước và địa phương; phương án điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập thị trấn Sơn Tịnh, sáp nhập thôn; phương án dồn điền, đổi thửa phục vụ cho chuyển dịch cơ cấu kinh tế; đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và phương án điều chỉnh, quy hoạch khu dân cư, xây dựng các công trình: đường giao thông nông thôn, kiên cố hóa kênh mương, xây dựng trường học; công khai kịp thời để nhân dân nắm và giám sát các hoạt động của chính quyền.

Niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, xã để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, công dân khi đến giao dịch tại bộ phận Một cửa; việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai và chế độ chính sách người có công được quan tâm, tinh thần, thái độ và trách nhiệm phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức xã có nhiều chuyển biến tích cực. Từ đó, củng cố niềm tin của Nhân dân với cấp ủy, chính quyền địa phương.

Chủ trương, kế hoạch vay vốn cho Nhân dân để phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo được chính quyền và các hội đoàn thể công khai, minh bạch từng dự án trong hội viên và Nhân dân, tạo điều kiện cho Nhân dân có nhu cầu về vốn để phát triển sản xuất. Hầu hết các hộ vay đúng đối tượng, sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả. Công tác chỉ đạo triển khai việc cấp thẻ BHYT cho người nghèo, người cận nghèo, người có công... trên địa bàn huyện trong thời gian qua đã đạt

được những kết quả tốt, tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng thụ hưởng, hưởng quyền lợi khám chữa bệnh miễn phí theo quy định của Nhà nước.

Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận đồng bộ với thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị nhằm phát huy hiệu quả công tác công tác quản lý Nhà nước và công tác dân vận trên địa bàn huyện².

2.2. Việc phân công cán bộ phụ trách công tác dân vận chính quyền

UBND huyện phân công trách nhiệm cá nhân cho Phó Chủ tịch UBND huyện trực tiếp theo dõi, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận chính quyền³.

Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND huyện phân công 01 lãnh đạo, 01 công chức theo dõi, tham mưu thực hiện công tác dân vận chính quyền.

2.3. Kết quả thực hiện công tác tiếp dân, đối thoại, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, các vụ khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài

Công tác tiếp dân, đối thoại, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo được chính quyền các cấp quan tâm, chỉ đạo thực hiện⁴; tại Trụ sở tiếp công dân các thông tin được công khai: thời gian tiếp công dân thường xuyên, lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo UBND, nội quy tiếp công dân..., kết quả cụ thể:

Từ năm 2021 - 2023, Chủ tịch UBND huyện tiếp định kỳ 102 lượt, tiếp đột xuất 05 lượt; giải quyết 08 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo; giải quyết 02 vụ việc phức tạp, đông người (có phụ lục kèm theo).

2.4. Kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính, công khai, minh bạch quy trình thực hiện thủ tục hành chính của cơ quan Nhà nước các cấp. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Việc đẩy mạnh, ứng dụng công nghệ thông tin các cơ sở dịch vụ công, bộ phận một cửa, một cửa liên thông tại địa phương. Việc thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh, về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và Kết luận số 1492-KL/TU ngày 05/12/2022 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 10 (khóa XX) về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2023⁵.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần triển khai có hiệu quả công tác cải cách hành chính trên

² Ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện Sơn Tịnh (Quyết định 2084/QĐ-UBND ngày 06/11/2021); Thành lập Đoàn kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính (Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 08/6/2023).

³ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 ban hành Quy chế làm việc của UBND huyện Sơn Tịnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

⁴ Quyết định số 3552/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 ban hành Quy định về tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân huyện.

⁵ Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023.

địa bàn huyện. Nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND các cấp trên địa bàn huyện, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 24/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh nhằm tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi để thu hút đầu tư.

Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC; kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC; kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện.

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp⁶ và công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

2.5. Xây dựng, triển khai và nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực: phát triển kinh tế; văn hóa xã hội; quốc phòng - an ninh; xây dựng hệ thống chính trị

Để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phong trào “Dân vận khéo” trên địa bàn huyện đạt hiệu quả, UBND huyện kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo⁷, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã thực hiện phong trào “Dân vận khéo” trên địa bàn huyện theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Công tác phối hợp trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, địa phương luôn được chú trọng thực hiện. Nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở và các tầng lớp Nhân dân về công tác dân vận được nâng lên đáng kể; tích cực xây dựng, thực hiện các mô hình dân vận khéo như: Vận động cán bộ, công chức tham gia công tác cải cách thủ tục hành chính, vận động Nhân dân làm đường bê tông xi măng, xây dựng điểm sáng khu dân cư 06 không, câu lạc bộ tự quản, tự phòng, tham gia bảo đảm an ninh trật tự, đảm bảo an toàn giao thông, xây dựng gia đình “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”... gắn với xây dựng nông thôn mới; câu lạc bộ “Quản lý giáo dục con em không phạm tội”; phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ thực hiện mô hình câu lạc bộ: “Gia đình hạnh phúc, không sinh con thứ 3”; “5 không 3 sạch”, vận động chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo không tham gia các hoạt động tôn giáo trái pháp luật...

2.6. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận cho cán bộ, công chức, viên chức khối cơ quan Nhà nước

Trong giai đoạn 2021 - 2023, UBND huyện triển khai tập huấn, bồi dưỡng công tác dân vận cho cán bộ, công chức theo kế hoạch của Sở Nội vụ⁸.

⁶ Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của UBND huyện Sơn Tịnh (Quyết định số 2174/QĐ-UBND ngày 10/11/2021); Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 13/3/2023 truyền thông về chuyển đổi số huyện Sơn Tịnh năm 2023.

⁷ Kế hoạch số 1254/KH-UBND ngày 17/7/2020 phát động phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong các cơ quan hành chính nhà nước; Công văn số 1847/UBND-NC ngày 07/10/2022 về việc đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

⁸ Cứ 20 lượt cán bộ, công chức tham gia.

2.7. Kết quả xây dựng kế hoạch thực hiện công tác dân vận chính quyền và thực hiện dân chủ ở cơ sở. Việc cụ thể hóa phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”

Thực hiện chế độ dân chủ trực tiếp để Nhân dân bàn bạc và quyết định những công việc liên quan thiết thực tới quyền lợi của Nhân dân; nhằm xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn khang trang sạch đẹp, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện; lấy ý kiến Nhân dân tham gia trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định (theo trình tự các bước lấy ý kiến Nhân dân): Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; chủ trương, phương án đền bù hỗ trợ giải phóng mặt bằng, quy hoạch, đề án chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới...

Xây dựng kế hoạch, xác định thời gian, nội dung lấy ý kiến; tổ chức thông báo công khai để Nhân dân biết các nội dung; phối hợp với Ủy ban MTTQVN xã chỉ đạo các thôn, Ban công tác Mặt trận tổ chức họp dân, lấy ý kiến Nhân dân trực tiếp, hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến từng hộ gia đình, tổng hợp ý kiến tiếp thu và thông báo kết quả tiếp thu ý kiến đến Nhân dân, kết quả đạt tốt. Thông qua việc tham gia ý kiến đã phát huy vai trò của Nhân dân, tôn trọng quyền tham gia ý kiến, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp chính quyền trong lắng nghe ý kiến, tâm tư nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

Các khoản huy động Nhân dân đóng góp đều được công khai cho Nhân dân biết như: Quỹ tình nghĩa, quỹ người nghèo, quỹ khuyến học, quỹ bảo trợ trẻ em, quỹ người cao tuổi... để Nhân dân biết theo dõi. Ban Thanh tra Nhân dân đã giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật; việc giải quyết khiếu nại tố cáo; việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở. Ban giám sát đầu tư của cộng đồng đã giám sát, kiểm tra nhiều công trình xây dựng, qua đó, đã phát hiện những dấu hiệu, hành vi vi phạm, giám sát chất lượng công trình để kiến nghị người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

2.8. Kết quả việc triển khai thực hiện Quyết định số 436/QĐ-UBND ngày 11/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định, tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại công tác dân vận của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh (thay thế tại Quyết định số 1211/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh)

UBND huyện triển khai và thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại công tác dân vận của các cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của UBND tỉnh, UBND huyện thực hiện tự đánh giá, gửi Sở Nội vụ thẩm định để UBND tỉnh quyết định phê duyệt kết quả chấm điểm từng năm⁹; đồng thời, triển khai chấm điểm và thẩm định phê duyệt kết quả chấm điểm của UBND các xã, phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện¹⁰.

⁹ Năm 2021 hoàn thành xuất sắc (đứng thứ 2 toàn tỉnh); năm 2022 hoàn thành tốt (đứng thứ 10); năm 2023 hoàn thành tốt (đứng thứ 4).

¹⁰ Năm 2021 (Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 14/01/2022); Năm 2022 (Quyết định số 4148/QĐ-UBND ngày 26/12/2022); năm 2023 (Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 30/01/2024).

2.9. Xây dựng, nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với cơ quan Nhà nước

Kịp thời trao đổi, xây dựng Quy chế phối hợp giữa UBND huyện và Mặt trận Tổ quốc¹¹; Chương trình phối hợp giữa UBND huyện và Ban Dân vận Huyện ủy¹².

Tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp trong quá trình tổ chức tiếp nhận, xử lý các ý kiến đóng góp xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; sơ kết, tổng kết các chương trình, kế hoạch, đề án của chính quyền các cấp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

UBND huyện đã chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, đồng thời quán triệt, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức. Các văn bản chỉ đạo và công tác tuyên truyền về công tác dân vận đã thực sự đi vào cuộc sống, góp phần củng cố mối quan hệ gắn bó giữa quần chúng nhân dân với Đảng, chính quyền, tạo niềm tin trong Nhân dân về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp.

Công tác dân vận đã góp phần đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả của các phong trào vận động quần chúng; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, vận động Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể trong sạch, vững mạnh. Tổ chức đối thoại với nhân dân, công khai lấy ý kiến của Nhân dân trước khi quyết định những vấn đề có liên quan đến đời sống của dân; đẩy mạnh cải cách hành chính, công khai các thủ tục hành chính, các chương trình, dự án, các khoản thu, chi; kiên quyết xóa bỏ tình trạng quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà cho Nhân dân, nên đã tạo được sự đồng thuận của đông đảo quần chúng Nhân dân.

2. Hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác dân vận vẫn còn một số hạn chế đó là: Một số cơ quan, đơn vị chưa thật sự quan tâm lãnh đạo công tác dân vận; một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức thiếu gương mẫu, rèn luyện, năng lực còn hạn chế; khi thực hiện nhiệm vụ còn nặng về biện pháp hành chính, thiếu vận động, thuyết phục, giải thích; việc thực hiện quy chế dân chủ có lúc, có nơi còn hình thức, công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân có việc chưa kịp thời.

Nguyên nhân: Nhận thức về công tác dân vận của một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế, chưa xác định rõ trách nhiệm, thiếu chủ động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; năng lực công tác của một phận

¹¹ Quy chế phối hợp số 01/QCPH-HĐND-UBND-MTTQ ngày 30/8/2021.

¹² Số 08-CTr/BDVHU-UBND ngày 06/4/2022.

cán bộ làm công tác dân vận chính quyền, nhất là cán bộ làm công tác tôn giáo, cán bộ dân vận cơ sở còn nhiều hạn chế.

3. Một số kinh nghiệm

Thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tổ chức thực hiện công tác dân vận liên tục, nền nếp gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Cụ thể hóa các văn bản triển khai thực hiện công tác dân vận gắn với nhiệm vụ chuyên môn cụ thể, dễ hiểu, dễ thực hiện và thường xuyên giám sát, sơ kết đánh giá kết quả đã đạt được, những hạn chế, khuyết điểm để phát huy ưu điểm, đề ra biện pháp khắc phục những hạn chế.

Thường xuyên cập nhật, trao đổi nắm bắt thông tin, tình hình nhân dân, những phản ánh, kiến nghị, vấn đề bức xúc của nhân dân để từ đó có giải pháp chỉ đạo; chú trọng việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Đẩy mạnh cải cách hành chính trong hệ thống chính trị của huyện; công khai các thủ tục hành chính, các chương trình, dự án, các khoản thu, chi... kiên quyết xóa bỏ tình trạng quan liêu, gây phiền hà cho nhân dân.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận, quy chế dân chủ cơ sở; biểu dương, khen thưởng đối với những cá nhân, tập thể điển hình trong quá trình thực hiện các phong trào thi đua trong công tác dân vận.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG TÂM THỜI GIAN TỚI

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ công tác dân vận được nêu trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Cải thiện, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan trong hệ thống chính trị. Khơi dậy mạnh mẽ ý thức tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên của Nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

UBND huyện Sơn Tịnh báo cáo đề Ban Thường vụ Huyện ủy, Sở Nội vụ tỉnh theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Phòng Nội vụ huyện;
- CVP, PVP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Thảo

PHỤ LỤC

(kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /5/2024 của
UBND huyện Sơn Tịnh)

1. Sổ văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác dân vận của cơ quan Nhà nước sau khi ban hành Chỉ thị 08

TT	Thể loại văn bản	Số ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Trích yếu văn bản
1	Công văn	Số 1180/UBND-NC ngày 09/7/2021	v/v nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp (triển khai Công văn số 3053/UBND-NC ngày 30/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)
2	Công văn	Số 1779/UBND ngày 17/9/2021	v/v triển khai chấm điểm công tác dân vận chính quyền
3	Kế hoạch	Số 449/KH-UBND ngày 18/3/2022	thực hiện quy chế dân chủ và công tác dân vận chính quyền năm 2022
4	Công văn	Số 1847/UBND-NC ngày 07/10/2022	v/v đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”
5	Kế hoạch	Số 42/KH-UBND ngày 13/3/2023	thực hiện quy chế dân chủ và công tác dân vận chính quyền năm 2023
6	Kế hoạch	Số 93/KH-UBND ngày 08/6/2023	thực hiện Đề án 13 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
7	Chương trình	Số 08-CTr/BDVHU-UBND ngày 06/4/2022	Chương trình phối hợp giữa UBND huyện và Ban Dân vận Huyện ủy giai đoạn 2022 - 2026

2. Công tác kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị 08

Cấp huyện			
Năm	Số đoàn kiểm tra	Số cuộc kiểm tra	Số đơn vị được kiểm tra
2021	1	2	2
2022	1	2	2
2023	1	2	2
Cộng	3	6	6

3. Kết quả xử lý đơn và kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo (từ năm 2021 - 2023)

3.1. Đơn khiếu nại

Đơn vị	Tiếp nhận, giải quyết			
	Số lượng đã tiếp nhận (đơn)	Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết (đơn)	Số đơn đã giải quyết (đơn); đạt tỷ lệ %	Số đơn tồn đọng (đơn); chiếm tỷ lệ %
Cấp huyện	14	08	08 (tỷ lệ 100%)	0
Cấp xã	14	14	14 (tỷ lệ 100%)	0

3.2. Đơn tố cáo

Đơn vị	Số lượng đơn đã tiếp nhận (đơn)	Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết (đơn)	Số đơn đã giải quyết (đơn); đạt tỷ lệ %	Số đơn tồn đọng (đơn); chiếm tỷ lệ %
Cấp huyện	06	01	01 (tỷ lệ 100%)	0
Cấp xã	01	01	01 (tỷ lệ 100%)	0

4. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện tiếp công dân hằng năm (2021 - 2023)

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh		Chủ tịch UBND huyện	
Số lần tiếp định kỳ (lượt)	Số lần tiếp đột xuất (lượt)	Số lần tiếp định kỳ (lượt)	Số lần tiếp đột xuất (lượt)
		102	05

5. Kết quả công tác hòa giải ở cơ sở (2021 - 2023)

Số lượng vụ, việc hòa giải	Số vụ, việc hòa giải thành công; đạt tỷ lệ %
675	513 (tỷ lệ 76,11%)

6. Về giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài ở địa phương (2021 - 2023)

Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài		
Tổng số vụ việc	Số vụ việc đã giải quyết dứt điểm (vụ); đạt tỷ lệ %	Số vụ việc tồn đọng (vụ); chiếm tỷ lệ %
Cấp huyện	02 ¹³	01 (tỷ lệ 50%)
Cấp xã	0	0

¹³ 49 hộ dân ở thôn Vĩnh Tuy, xã Tịnh Hiệp; 10 hộ trúng đấu giá ở xã Tịnh Phong (VSIP).